

**ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC
TÊN HỌC PHẦN: CƠ HỌC ĐẤT
M? H OC PHẦN : MEC - 316

HỌC KỲ	3
TÍN CHỈ	2
LẦN THI	2

Ngày thi: 18/03/2012

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
				15			15		15			55	100			
1	161211007	ĐINH MẠNH CUÔNG	C16XCD	8			0		2		5	4.3	Bầu pháp Ba			
2	161211008	NGUYỄN DUY CUÔNG	C16XCD	7			0		3		2	0.0	Khăng			
3	161211016	CAO SƠN HẢI	C16XCD	6			6.5		3		4	4.5	Bầu pháp Nam			
4	161211020	HUỖNH ANH HIỆP	C16XCD	5			6		3		4	4.3	Bầu pháp Ba			
5	161211021	ĐẶNG XUÂN HẠ	C16XCD	4			6.5		1		2	0.0	Khăng			
6	161211023	NGUYỄN HUY HÙNG	C16XCD	8			7		4		2	0.0	Khăng			
7	161211036	VŨ NGUYỄN HOÀNG NGUYỄN	C16XCD	0			0		0		LP	0.0	Khăng			
8	161211038	PHAN TÂN PHONG	C16XCD	4			0		1		4	3.0	Ba			
9	161211042	TRẦN VĂN SANG	C16XCD	6			7		1		5	4.9	Bầu pháp Chên			
10	161211044	HỒ HẢI THÁI	C16XCD	9			0		4		LP	0.0	Khăng			
11	161211045	NGUYỄN THÀNH	C16XCD	0			6		0		3	0.0	Khăng			
1	2101	LÊ THÀNH TRUNG	K15XCD	9			7		1		5	5.3	Nằm pháp Ba			
2	4532	HUỖNH CHÂU THANH HOÀNG	K15XCD	7			7		1		4	4.5	Bầu pháp Nam			
3	4545	NGUYỄN TRƯỜNG DUY	K15XCD	8			7		3		4	4.9	Bầu pháp Chên			
4	4550	HỒ CÔNG QUỐC PHONG	K15XCD	8			5		3		4	4.6	Bầu pháp Sầu			
5	4600	TRẦN VĨNH THÀNH	K15XCD	8			7.5		1		8	6.9	Sầu pháp Chên			
6	5638	TRẦN THẾ HÙNG	K15XCD	7			7		2		4	4.6	Bầu pháp Sầu			
7	6251	NGUYỄN HUY CUÔNG	K15XCD	2			0		0		LP	0.0	Khăng			

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	10	56%	
2	Số sinh viên nợ	8	44%	
TỔNG CỘNG :		18	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(k? và ghi r? họ tên)

L?NH ĐẠO KHOA
(*k? và qhi r? ho tên*)

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 04 năm 2012

Nguyễn Kim Đức

Trần Quốc Bảo

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú